

HỒ NGỌC NHUẬN

ĐỜI

Hồi ký

CHƯƠNG V

HẬU KÝ GIẢ ĐI ĂN MÀY

CƠM TÙ NHƯ CƠM BỮA.– TƯ TRỜI BIÊN VỚI ÔNG GIÀ XÀO MÌ.– NÀNG KIÊU, CHÚ HỒ.– QUAN CÔNG PHÒ NHỊ TÀU.– NHỚ CÁC BẠN Ở CONTINENTAL THỜI CŨ.– VỪA ÚC VỪA PHỤC ANH CHÀNG CẢNH SÁT.– NGƯỜI CỦA TA.– NGƯỜI CỦA TA NẪM TRONG KẾ HOẠCH HẬU CHIẾN CỦA MỸ.– CHUYỆN VỀ CHIẾC NÓN CỦA NAPOLEON HOÀNG ĐẾ.– LỰC LƯỢNG 3 VỚI CHỊ NGÔ BÁ THÀNH.– ÔNG BẠN BỮU SƠN KỶ HƯƠNG CỦA TÔI.– TRONG VÒNG VÂY CẢNH SÁT.– CHỜ COI SÁCH BÀ THÀNH.– AI CÒN AI MẤT.– NGUYỄN NGỌC LAN “ NHẤT THÂN NHẤT XA ”.– THƯƠNG PHÉ BINH PHE TA CỨU BÒ.– DÂN BIỂU ĂN ĐÒN, BÁC SĨ ĐÌNH XUÂN DỪNG BỊ BẮT.– ĂN MÀY GIẢ BỐ THÍ THẬT.– CHO MỘT TRẬN CHIẾN BỐC LỬA.– NHỮNG CHIẾC ÁO CHỪNG ĐEN KHIÊNG CÁNG.– “ ĐÌNH ĐỘC LẬP ” BỊ TẤN CÔNG. -

Cơm tù như cơm bữa

Sau lần bà Ngô Bá Thành và cô Trần Thị Lan bị bắt trước trụ sở các Ủy ban Hạ Nghị Viện, có bạn gọi đùa tôi là “ Quan Công phò nhị tẩu ”. Gọi đùa như vậy có mấy cái sai...

Bà Thành bị bắt bao nhiêu lần chắc phải hỏi lại bà. Mà có hỏi chắc phải hỏi lâu bà mới nhớ hết. Bởi bà ăn cơm tù như... cơm bữa. Trừ những bữa bà tuyệt thực, chỉ uống sữa đậu nành. Còn bà có ngậm sâm hay không chỉ là chuyện lẻ tẻ.

Nhắc chuyện tuyệt thực, tôi nhớ ra nhiều chuyện, trong đó có chuyện anh dân biểu Nguyễn Đắc Dân. Anh là dân biểu “ phe ta ”, gốc nhà binh, nhưng lại thuộc cánh ông Kỳ, nghĩa là cũng có lúc xé rào theo đối lập. Nhưng cũng chỉ trong sinh hoạt Quốc Hội thôi, không tham gia xuống đường. Có lần anh tuyên bố tuyệt thực mấy ngày tại Hạ nghị Viện. Để chống lại cái gì thì tôi không nhớ. Không nhớ nhưng tôi không bỏ qua cơ hội nào, ít ra cũng là đề... “ bồng nước ”. Lần đó, chờ đến đêm, khi đã thật sự vắng người, tôi men vô tiếp tế cho anh Dân. Anh ngạc nhiên hỏi : “ Minh tuyệt thực mà anh ? ”. Tôi tinh queo : “ Minh tuyệt thực... chánh trị, tuyệt thực để... sống mà tranh đấu, chớ có phải để chết đâu mà anh nhin đời ! ” Đêm đó, anh Dân cũng lại xé rào với tôi.

Lần nào cũng như lần nào, ra tù không bao lâu bà Thành lại xuống đường, đấu khẩu. Một thiếu tá cảnh sát ghét cái miệng ăn nói của bà đến nỗi có lần không dẫn lòng được đã tát tai bà ở phi trường Tân Sơn Nhứt.

Câu chuyện “ Quan Công phò nhị tẩu ” bắt nguồn từ trước thềm Hạ Nghị Viện vào khoảng đầu thập niên 70. Chính xác tháng năm nào thì phải xem lại báo cũ, đặc biệt báo đối lập, nếu các báo này không bị nhà cầm quyền triệt để “ hốt, cắt, đục ” hay bị đóng dấu “ Tự ý đục bỏ ”. Hay không bị Bộ Thông Tin triệt để chiếu cố tịch thu cho bằng hết. Dưới thời TT Thiệu, cái tên cúng cơm của Bộ Thông tin, Bộ “ Hốt Cắt Đục ”, là do báo Tin Sáng “ ghi sổ hộ tịch ” đầu tiên. Nhưng người khai sanh ra nó là anh Nguyễn Ngọc Lan. Trong một bài chính luận hăn hoi, rồi sau đó mới được Tư Trời Biển sử dụng, trong mục “ Tin vịt nghe qua rồi bỏ ”...

Tư Trời Biển với “ ông già xào mì ”

Mục “ Tin Vịt Nghe Qua Rồi Bỏ ” với những câu mở đầu “ Thiên hạ đồn rằng :...” do anh Chi Lăng, Tổng thư ký tòa soạn đầu tiên của Tin Sáng đặt ra, không ngờ lại là “ đặc địa ” của Tư Trời Biển Ngô Công Đức, với cái tánh “ lí lắc ” cố hữu mà mọi người thân đều biết ở anh. Mục này lúc đầu chỉ có Đức viết. Về sau thì mới có Hồ Ngọc Nhuận, Nguyễn Hữu An, Nguyễn Ngọc

Lan, Nguyễn Ngọc Thạch và vài bạn nữa nhảy vô, mà thường xuyên nhất, để trở thành TTB thứ hai, là Nguyễn Ngọc Thạch. Nhưng “ tin vịt nghe qua rồi bỏ ” của TTB Ngô công Đức thì không tài nào nghe qua rồi bỏ được. Như tin về cụ chủ tịch Hạ Nghị Viện Sài Gòn, từ sau một chuyến công du chính thức tại Nam Hàn, đã trở thành “ ông già xào mì ” mà sau đây là cốt chuyện :

Sau chuyến công du chánh thức thành công mỹ mãn tại Nam Hàn, cụ chủ tịch, với biệt danh trên Tin Sáng là “ Hồi dương liệt lão ”, rất phấn khích nên ngay khi về đến Sài Gòn, cụ bèn đưa cụ bà Bửu Hiệp, một chủ hãng xe đồ, là người bạn đời mới của cụ, đi ăn nhà hàng ở Chợ Lớn. Cụ kêu một đĩa mì xào, lại đích thân vô tận nhà bếp trao một gói nhỏ là quà tặng đặc biệt của Tổng thống Nam Hàn Phác Chung Hy, căn dặn kỹ là phải bỏ hết vô trong mì trước khi bung lên. Ăn xong, cụ chủ tịch hí hửng vội đưa cụ bà về nhà. Để rồi hôm sau, bỏ cả đi họp Quốc Hội, cụ ùng ùng nổi giận chạy vô chắt vắn đầu bếp, cho rằng anh nầy đã chơi cụ, đã vất bỏ gói quà bửu bối, khiến cụ ăn mì không thấy hiệu quả gì hết. Anh đầu bếp phân trần rằng anh đã làm như cụ dặn, nhưng khi rắc hết gói quà vô chảo mì thì tất cả các cọng mì đều ngóc đầu dậy hết, khiến anh sợ quá nên đổ bỏ...

Có thể nói, nhờ những chuyện phiếm, những chuyện cười như vậy trên báo chí mà không khí đấu tranh hừng hực thời trước ở Sài Gòn, ở miền Nam, từ trong Quốc Hội, ra đến ngoài đường, hay trong tận mỗi nhà đã phần nào bớt đỡ lửa, nghệt thở. Ở phía đối lập, chuyện đất nhất vẫn là về những “ tin vịt nghe qua rồi bỏ ”... của Tư Trời Biển. Đặc biệt về “ tổng thống Thọ ” và đám bộ hạ mà TTB gọi là đám “ gia nô ”. Cái tên Sáu Thọ, Dượng Bảy Mỹ Tho là do Tư Trời Biển gốc Mỹ Tho đặt. Cả cái tên Phú Đầu Rồng nữa. Còn về phía báo chí thân chính thì không thiếu chuyện để giúp vui cho độc giả.

Nàng Kiều, chú Hồ

Đó là về những người mà họ gọi là “ những tên tay sai Việt Cộng nằm vùng ”. Đứng đầu về phía phụ nữ là bà Ngô Bá Thành và bà Kiều Mộng Thu. Còn ni sư trưởng Huỳnh Liên, vì là một nữ tu, nên không bị, hay ít bị báo chí thân chính đem ra để giỡn. Phía “ nìn ông ” thì tất cả những nhà lập pháp đối lập đều là đối tượng, đứng đầu trong mấy năm đầu đệ nhị Cộng Hòa là Ngô Công Đức và tôi, nhưng về sau, nhất là khi Đức đã lưu vong, thì chỉ còn lại mình tôi. Bởi Đức và tôi chiếm lĩnh quá nhiều diễn đàn, ít ra là ba : Quốc hội, báo chí, ngoài đường. Không kể nơi nào có hội họp là có tụi tôi, ở chùa cũng như ở nhà thờ hay thánh thất. Lại còn hay đi giải vây cho các bà nữa. Đặc biệt chị dân biểu Kiều Mộng Thu với tôi lại vừa là đồng viện, vừa là đồng nghiệp, nên lúc nào cũng gần như có nhau : ở Tin Sáng bộ cũ, ở Đại Dân Tộc, ở ngoài đường khi đi biểu tình hay làm báo nói, ở khắp mọi nơi. Chỉ ở Quốc Hội thì chị và tôi không lên diễn đàn cùng một lượt mà thôi. Nhưng khi tôi nói ở diễn đàn thì chị Thu bung nước cho tôi thấm giọng, một điều

hiếm thấy, hay chỉ thấy với tôi mà thôi, khiến các bạn đồng viên cánh đối lập của tôi thì thích thú, còn “ phe ta ” thì chường mắt. Nhưng “ các bạn ” càng thấy “ chường mắt ”, chị Thu càng làm tới...

Vậy là loạt chuyện về “ nàng Kiều chú Hồ ” ra đời. Bắt đầu là trên tờ Tiền Tuyến. Không biết chuyện dài này có đem lại nhiều độc giả cho tờ Tiền Tuyến và các tờ báo “ phe ta ” khác hay không, nhưng ít nhất nó cũng câu được một số người của phe tôi : ngày nào người của tôi cũng mua tờ TT để xem chuyện “ nàng Kiều chú Hồ ” có gì. Riêng tôi nhận thấy “ không có gì ”, hay có chăng là thấy tác giả hình như không hề có ác ý với tôi, hình như chỉ “ đánh ” chiêu lệ theo lệnh, nên không mấy nặng tay...

Quan Công Phò Nhị Tẩu

Trở lại chuyện “ Quan Công Phò Nhị Tẩu ”. Đám biểu tình hỗn hợp chúng tôi hôm đó, trước tiền đình Hạ nghị Viện, bị chặn đứng ngay ở điểm xuất phát. Nằm dọc giữa lòng đường Tự Do, nay là Đồng Khởi, là một hàng rào sắt di động. Phía bên kia là lực lượng cảnh sát dã chiến dày đặc. Họ ném lựu đạn cay và bắn phi tiễn tới tấp. Mấy anh “ thừa phát lại ” ở Hạ Viện, có lẽ vì sợ, đã chặn đường tháo lui của chúng tôi : họ đóng bít hết các cửa ra vào. Dưới “ hỏa lực ” quá mạnh, mọi người chạy tán loạn. Một số ít kẹt lại chịu trận làm bia trên các bậc thềm. Trong số có bà Ngô Bá Thành, cô Trần Thị Lan, chị Kiều Mộng Thu và tôi. Núp vào hai cái hốc ở hai bên cửa chánh thì không chịu nổi khói và hơi cay. Mà chạy ra thì phơi ngực hứng phi tiễn. Có anh cảnh sát dã chiến đã không ngần ngại bắn thẳng. Có lẽ vì quần thảo với chúng tôi quá lâu, giận quá mất bình tĩnh, mết quá bắn càn. Phi tiễn phá nát các cửa kính mặt tiền Hạ Viện. Nếu bị bắn trúng ít nhất chúng tôi cũng vỡ đầu bể ngực. Anh Ngô Công Đức nhanh chân hơn, một mình đứng giữa sân Hạ Viện, đối mặt với hàng quân dày đặc, đá trả những trái lựu đạn cay về phía cảnh sát. Sung cả chân nên sau đó khó khăn lắm mới cởi giày được. Sung chân nhưng không phải hít khói. Sống với nhau từ nhỏ, tôi biết rõ cái lì của Đức, qua nhiều thử thách lớn nhỏ trong đời.

Hết chịu nổi, tôi đánh liều kéo cả “ ba bà ” ù té chạy sang nhà hàng Continental.

Nhớ các bạn ở Continental thời cũ

Các anh đang ở đâu bây giờ, hồi các anh đồng phục trắng ở nhà hàng đã nhanh tay đập đá, cắt chanh... giúp chúng tôi chống lại khói cay lựu đạn ? Continental thời “ bao cấp ” có còn chỗ cho các anh làm ? “ Đại Lục ” thời “ mở cửa ”, đổi mới, nâng cấp có còn hợp với tuổi tác ngày càng cao của các anh ? Hơn 30 năm rồi còn gì ! Tôi biết các anh không chống chiết gì ai đâu, chỉ

thấy bất bằng ra tay nghĩa hiệp vậy thôi. Hay là cũng có ai đó kể chuyện tổ chức, chỉ đạo ? Như ở nhiều nơi khác, giới khác, về nhiều chuyện khác ? Nhất là trong giới công nhân thợ thuyền ?

Continental là nơi hội tụ các “ anh hào ” báo chí quốc tế thời trước 1975. Cũng như Givral, nằm xéo mặt. Khi chúng tôi đã vào được bên trong sân khách sạn, cảnh sát cũng hưu chiến, rút đi gần hết. Để cho chúng tôi thở. Bỗng họ trở lại. Ban đầu còn lura thừa, lấp ló. Vài chiếc jeep cảnh sát xuất hiện, đảo vục qua rồi mất hút. Tôi đâm nghi và lo. Chuyển động này báo hiệu không lành. Trục nhớ có bà Thành kể bên, tôi nghĩ chuyển động này là dành cho bà, là nhắm vào bà và cô Trần Thị Lan. Làm sao đây ? Làm sao bảo vệ hai người nếu Continental bị tấn công ? Trong khoảnh khắc tôi nghĩ tới trụ sở các Ủy ban Hạ Viện, nối tiếp khách sạn Caravelle, đối diện sân sau Hạ Viện. Ở đó tôi có một văn phòng riêng, dành cho các chủ tịch Ủy ban, và nhiều “ đồng minh ”. Trên nguyên tắc, đó là nơi bất khả xâm phạm, thoát được vô đó là an toàn. Không do dự, tôi kéo tay hai bà chạy bọc phía sau Hạ Viện, băng nhanh qua. Tới nơi, chưa kịp mừng, cổng trụ sở các Ủy ban HNV đã khóa chặt ! Đã có lệnh hay có người sợ vạ lây ? Chưa kịp lo, một chiếc jeep màu xanh ập tới, một trận mưa lựu đạn cay tới tấp xẹt khói dưới chân. Chưa kịp phản ứng, tôi đã thoát thấy hai bà Thành và Lan bị hốt lên xe chạy mất, nhanh như cắt...

Vừa ức vừa phục anh chàng... cảnh sát

Ức thì ức lắm rồi nhưng, với tư cách là người quen “ đánh trận ”, tôi phải “ phục ” cái anh cảnh sát nào chỉ huy “ trận đánh ” này, làm tôi không tài nào trở tay kịp !

Nói tôi là “ Quan Công phò nhị tẩu ” chắc là để “ nói chơi ” cho vui thôi, chứ thật tình không đúng lắm. Bởi hai bà Thành - Lan không là tẩu muội của nhau, cũng không là của tôi. Tôi cũng không phò được hai bà khỏi vào tù, càng không ích lợi gì trong các hoạt động hay cương vị của hai bà trước đây cũng như sau này, nhất là sau này... Cho tới lúc tôi viết ra những dòng này hai bà vẫn rất khỏe mạnh, có những cương vị công tác quan trọng, và hoạt động rất tích cực. Mong rằng hai bà sẽ có dịp vui lòng làm chứng giùm tôi, nhất là về việc hai bà không là nhị tẩu, hay tẩu muội của tôi.

Người của ta

Và cũng mong mọi người có liên quan khác vui lòng làm chứng giùm tôi về nhiều chuyện khác có liên quan đến tôi.

Như về việc ông tướng Dương Văn Minh ra ứng cử chức vụ Tổng thống ở Sài Gòn năm 1971. Ông ra ứng cử chung liên danh chánh phó với dân biểu Hồ Văn Minh và nghị sĩ Hồng Sơn

Đông, để rồi rút lui sau đó, thì ai cũng biết. Cả một phần thế giới cũng biết, vì báo chí không ngớt đưa tin và bình luận, cho tới tận bây giờ và nhiều năm nữa... Thế nhưng “ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ” do NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH xuất bản năm 2000, ở trang 300, cứ viết : “ *Nguyễn Văn Thiệu được phái điều hâu trong Quốc hội Mỹ và Nichxon yểm trợ. Nhưng khi thấy **Dương Văn Minh – Trần Ngọc Liễn** đứng chung **Liên danh tranh cử Tổng thống** và cũng cảm thấy Mỹ ủng hộ Dương Văn Minh nên Thiệu phản ứng*”.

Cả ba ông Trần Ngọc Liễn, Hồng Sơn Đông, Hồ Văn Minh đều còn đây, ở tại cái đất Sài Gòn này, riêng ông Liễn lại đang là một nhà tu hành, sao những người làm sử đảng bộ không hỏi họ ?

Đây không chỉ là điều cố ý viết sai hiểm hoi hay duy nhất. Sách còn đầy dẫy những lỗi cố ý tương tự. Chẳng hạn như khi nói về tôi, bất chấp mọi sự thật về hồ sơ báo chí đương thời, hồ sơ ứng cử bầu cử lưu trữ, vân vân và vân vân, sách “ lịch sử ” kể trên cứ viết : “ *Ban Trí vận bí mật cử người của ta là **Hồ Ngọc Nhuận, Triệu Quốc Mạnh, ra ứng cử vào Hạ nghị viện** và được các đoàn thể quần chúng ủng hộ nhiệt tình...*” (LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, Tập II, (1954- 1975), cuối trang 299 đầu trang 300).

Người của ta nằm trong kế hoạch hậu chiến của Mỹ

Tôi nói các tác giả sách “ lịch sử ” nêu trên cố ý viết sai sự thật là vì họ không bao giờ trả lời các thư yêu cầu cải chính của tôi, mặc dù mọi chứng cứ cụ thể tôi đã trưng dẫn. Báo chí chánh thức của chế độ cũng không bao giờ đăng tải các yêu cầu cải chính của tôi để rộng đường dư luận. Đã vậy, các nhà viết sử này còn bất chấp cả “ báo cáo ” chánh thức của lãnh đạo cấp cao trong Đảng lãnh đạo về cá nhân tôi. Như là “ *báo cáo của Đoàn Kiểm Tra số 13 của ông Trần Kiên, Bí Thư Trung ương Đảng, ngày 02/12/1987, nói về những người thuộc nguy quân, nguy quyền, những người thuộc lực lượng 3... nằm trong kế hoạch hậu chiến của Mỹ Ngụy, trong đó có **Hồ Ngọc Nhuận***”... mà tôi đã công bố trong tập “ HỒ SƠ VỀ VỤ ÁN CIMEXCOL MINH HẢI ”, năm 1997, đồng thời cũng đã gửi Đảng và Chánh phủ để yêu cầu xem xét.

Trong tập hồ sơ dày hơn 400 trang này, song song với nhiều tài liệu chính thức như báo cáo của ông Bí Thư Trung ương Đảng vừa kể, còn có ĐƠN KHIẾU NẠI TÁI THẨM CỦA ÔNG NGUYỄN QUANG SANG, NGUYÊN GIÁM ĐỐC CIMEXCOL MINH HẢI, đề ngày 01-12-1996, trong đó có nói về việc ông bị “ ... *Cơ quan điều tra Bộ Nội Vụ đột ngột bắt chúng tôi giam cầm, cách ly điều tra hơn một năm, khai thác hỏi cung chỉ xoay quanh chuyện chánh trị...*”, với những tố cáo chết người như “ ...*Dương Văn Ba sử dụng người của ngụy đưa vào nội bộ*

Cimexcol gồm đủ thành phần binh chủng, ngành nghề đủ lập một quốc gia riêng, lấy Cimexcol làm chỗ dựa hợp pháp để thừa cơ lật đổ chính quyền cách mạng...”, hay như “ ... Hồ Ngọc Nhuận đang đóng vai trò trợ lý cho Dương Văn Ba là ...cấp trên của y chỉ đạo bộ máy phản động...”

Vậy mà quyển “ lịch sử ” nêu trên cho đến nay vẫn cứ sờ sờ ra rằng “ Hồ Ngọc Nhuận là... người của ta ”, được “ Ban Trí Vận bí mật đưa ra ứng cử ” cùng “ người của ta là Triệu Quốc Mạnh ” ! Ông Triệu Quốc Mạnh thì thiên hạ ai cũng biết rõ ràng là “ người của ta ” từ nhiều chục năm nay rồi, vì chính ông, chính Đảng lãnh đạo, chính các phương tiện truyền thông đại chúng của chế độ đã liên tục xác nhận, công bố. Tại sao người làm sử cách mạng không hỏi lại ông, xem ông đã ra ứng cử hồi nào ? Nhất là ông đã ứng cử với tôi hồi nào, dựa vào hồ sơ ứng cử nào, lưu giữ ở đâu ?... Hay là người ta không thấy có bổn phận, có nhu cầu phải hỏi lại bất cứ ai, bất cứ gì ? Và bởi vì, đối với người ta, bất cứ thứ gì của chế độ cũ, xã hội cũ, giai đoạn cũ, cả tài liệu mọi loại, cả con người... tất cả đều hoặc là xấu, phải cải tạo cho bằng hết, hoặc phải viết lại hết ? Kể cả Lịch Sử nói chung cũng phải viết lại tất ? Hay là, hể là con dân Việt Nam thì là “ con ta ” hết, muốn gì là tùy ta hết ?

Chuyện về chiếc nón của Napoléon hoàng đế

Hay là người ta muốn làm theo nhà đạo diễn điện ảnh lừng danh Hoa Kỳ, ông John Ford ? Tôi nghe nói ông này có câu nói nổi tiếng là : “ Khi chuyện kể, hay tục truyền, đẹp hơn chuyện thật thì hãy in tục truyền ” ? Nhưng tục truyền hay chuyện kể mà ông Ford nói đây là chuyện dựa vào một thực tế sự thật, chứ không là một chuyện dựng đứng bịa đặt, lại còn cưỡng hiếp sự thật. Ông Ford nói “ đẹp hơn chuyện thật ” chứ không hề nói “ khác với chuyện thật ”. Nói “ khác với chuyện thật ” là nói dối, nói láo. Cũng như người ta có thể kể bao nhiêu chuyện về chiếc nón nổi tiếng của hoàng đế Napoléon lừng danh của nước Pháp cũng được, vì Napoléon là có thật, và chiếc nón của ông là có thật. Nhưng thật là quái gở khi nói Napoléon là dòng dõi của ông Vua Mặt Trời, tức ông vua Louis thứ XIV của nước Pháp !

Cũng như vậy, người ta chỉ có thể nói rằng cậu trai 13 tuổi Lê Văn Tám tằm xăng vào mình đốt kho đạn giặc là một truyền thuyết dựa vào lịch sử hào hùng chống ngoại xâm của dân tộc, để khích lệ lòng hy sinh yêu nước của tuổi trẻ, chứ không là một chuyện thật, khi chính tác giả chuyện kể và các nhà sử học chân chính đã xác nhận như vậy. Người ta không thể cứ khư khư Lê Văn Tám bằng xương bằng thịt là có thật, là có cha mẹ gia phả, có khai sinh lý lịch hẳn hoi... mà không hề trưng ra được bất cứ một bằng cứ nào. Làm như vậy rõ ràng là muốn cưỡng hiếp lịch sử, là làm xói mòn, nếu không nói là cố ý đặt mìn phá hoại lòng tin của chính tuổi trẻ, của nhân

dân. Bởi tuổi trẻ, bởi nhân dân không phải là một bầy đàn dễ gạt gẫm và để cho người ta gạt gẫm...

Lực lượng 3 với chị Ngô Bá Thành

Chị Ngô Bá Thành có cho ra mắt một cuốn sách, về cuộc đấu tranh của Phong Trào Phụ Nữ Đòi Quyền Sống, hay của lực lượng 3 gì đó, mà tôi quên cả cái tựa. Tôi cũng có mấy cuốn về tù chánh trị, về báo chí, in ronéo, mà tôi thường gọi là “ vũ khí tự tạo ”. Ai cũng biết thứ vũ khí tự tạo đó cũng chỉ như giáo mác hay tầm vông vạt nhọn thôi, thô sơ là cái chắc...

Tôi được chị Thành mời dự cuộc họp báo phổ biến sách tại nhà chị. Từ sáng sớm, cảnh sát đã phong tỏa từ xa các ngã đường vào nhà chị tận phía nhà thương Đồn Đất, tận ngoài trụ sở Công ty Điện lực đường Hai Bà Trưng, phía sau trụ sở Hạ Nghị Viện. Ký giả trong ngoài nước và quần chúng tụ tập khá đông phía đường Hai Bà Trưng, ở sân sau Hạ Nghị Viện. Nhưng đường Cao Bá Quát dẫn đến nhà chị Thành vắng teo, “ nội bất xuất ngoại bất nhập ! ”.

Họp báo đối với chúng tôi thời đó mà không dùng kẻ “ nghi binh ” hay “ điệu hổ ly sơn ” thì coi như một thứ “ biểu tình chạy ”, “ dụ ” cảnh sát nhiều hơn là gặp được các nhà báo. Nếu có thì đa phần là ký giả ... giả, là nhà báo... mật vụ.

Nhà chị Thành, khi tôi vào, lác đác có mấy người. Chắc là nhờ lên vào từ rất sớm, trước khi cảnh sát phong tỏa. Tất nhiên là cảnh sát không thể phong tỏa tôi, một dân biểu đối lập có quyền bất khả xâm phạm. Cũng không cần cản trở tôi, bởi có ai vào được đâu, hay gằn như vậy, để mà họp báo !...

Ông bạn “ Bửu Sơn Kỳ Hương ” của tôi

Trong lác đác vài người có mặt tôi nhớ có ông “ Bửu Sơn Kỳ Hương ”. Ông ở đâu rồi, ông bạn ? Bây giờ tôi gọi ông như vậy, bởi tôi cũng đã già, chớ hồi đó tôi không dám. Hồi đó ông lớn tuổi hơn tôi nhiều. Ít có cuộc đấu tranh nào mà vắng mặt giáo chủ Bửu Sơn Kỳ Hương, ông Nguyễn Tấn Đất. Liên tôn cầu nguyện cho Hòa Bình ở Thánh thất Đô Thành, ở Tịnh xá Ngọc Phương hay ở Nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế... đều có ông, với nhiều nhà lãnh đạo tôn giáo lớn nhỏ khác. Rồi những cuộc họp đêm ở văn phòng tôi nữa... Nhớ ông tôi chỉ còn lại vài kỷ niệm trên các tuyên cáo, tuyên ngôn chung chống Mỹ, chống chiến tranh, với chữ ký của ông thật lớn, với dấu son đến nay còn đỏ chói. Ông có đi học tập cải tạo sau 1975 không ? Như nhiều người có đạo khác ? Nếu có, tôi tin chắc không vì lý do ông chống Mỹ...

Trong vòng vây cảnh sát

Báo chí không vô nhà chị Thành được thì làm sao phổ biến sách ? Và khả năng cảnh sát tấn công để hốt sách, vừa sách vừa người, là điều khó tránh, trước mắt. Sau một hồi bàn thảo với chủ nhà, tôi xung phong đưa sách, và khách, thoát ra ngoài. Không họp báo trong nhà thì họp báo ngoài đường. Không phát sách tại gia thì tung sách tại thị. Chiếc LaDaLat của tôi lại một phen xung trận. “ Ông Bửu Sơn Kỳ Hương ” và vài người khác ngồi phía sau xe, chiếc hộp bánh để thết khách chễm chệ bên cạnh tôi ở băng trước. Nửa đường, cảnh sát túa ra chặn lại, yêu cầu mọi người phải xuống để họ khám xét, cả xe lẫn người. Ngồi yên sau tay lái, tôi nói cứng không cho mấy người ngồi phía sau rời xe, và “ cự ” cảnh sát một mạch : “ Xuống xe để làm gì ? Tôi đi dự họp báo, không cho, tôi về. Mấy bà con này cũng vậy, tôi cho quá giang. Bánh đó ế khách, chủ nhà cho, tôi mang về ăn. Xe tôi trông phóc, không rương không “ cốp ”, giấu cái gì được ? Muốn xét cứ xét, tôi không xuống ! ”.

Nói cứng mà bụng tôi lại đánh lô tô. Nét mặt các bạn đồng hành, nhìn thoáng, cũng không mấy hồng hào. Khả năng bị bắt chắc là không, vì chúng tôi đang trên đường, không làm gì phạm pháp. Mà xô xát chắc phải có, trong khi chúng tôi chỉ một nhóm vài người, cô lập hoàn toàn với báo chí và quần chúng cách đó mấy dãy nhà.

Không thể cưỡng mãi lệnh cảnh sát, mấy bạn ngồi phía sau bước xuống. Chiếc xe còn lại trống trơn. Cảnh sát khám trong rồi khám ngoài, khám trên rồi khám dưới, khám hết người này đến người khác, cả hộp bánh “ ngồi ” ở băng trước cũng bị dỡ lên mấy lần. Trừ tôi, dứt khoát không xuống xe, nhưng cũng mở tung cửa bên cho họ khám. Mà sách đâu không thấy ! Dưới sức ấn nhiều đợt của đám đông cảnh sát, tôi có cảm giác xe tôi như bị sóng nhỏi. Chỉ còn thiếu điều họ hè nhau lật ngược chiếc xe lên nữa thôi. Đối với một chiếc LaDaLat thì việc đó là không khó. Nhưng sau cùng, không tìm thấy gì, cũng không thể búng tôi lên khỏi ghế nếu không dùng vũ lực, những người “ bạn dân ” đã thả cho chúng tôi đi.

Chờ coi sách bà Thành

Khi ra được với rừng người đang sốt ruột chờ ở đường Hai Bà Trưng và sân sau Hạ Nghị Viện, tôi mời báo chí ăn bánh của bà Thành. Họ không “ ăn bánh ” mà cứ đòi “ coi sách ” của bà. Chờ cho sự háo hức được coi sách lên đến cao độ, tôi lần tay xuống ghế ngồi rút cuốn sách của bà Thành giơ cao cho báo chí chụp hình. Lúc này, ở nhà bà Thành, tôi đã cẩn thận cắt chỉ khâu tấm da bọc nệm ghế, nhét sách vào và ngồi chổng lên. Đó là lý do khiến tôi dứt khoát không chịu xuống xe. Nếu cảnh sát đã dùng vũ lực búng tôi khỏi xe thì cuốn sách ắt phải lòi ra và chắc tôi đã

phải mất thì giờ về bắt cảnh sát. Ít ra, đối với tôi, là để ký biên bản, còn đối với “ ông Bửu Sơn Kỳ Hương ” và mấy bạn khác thì việc gì xảy ra, thật khó mà biết. “ Đánh giặc ” thì phải hao người thôi. Ít hay nhiều là tùy một phần vào người cầm quân. Tôi không biết sau đó cảnh sát đã làm gì với chị Thành và với mấy cuốn sách của chị...

Ai còn ai mất ?

Cách đây mấy năm, một nhóm sinh viên báo chí kéo đến yêu cầu tôi nói về “ ngày ký giả đi ăn mày ”. Tài liệu thất lạc, “ vật chứng ” không còn. Cả chiếc nón lá, cây gậy và tấm cạc-tông có đề chữ đỏ để đeo trước ngực “ đi ăn xin ”, giữ làm kỷ niệm một thời gian ở phòng làm việc, cũng bị “ mượn ” mất sau 1975. Tôi nói “ tuồng bụng ” với anh em sinh viên. Một buổi trời huyền thiên, cả khách lẫn chủ đều hào hứng sống lại một trong những ngày một thời sôi nổi nhất Saigon... Bỗng một câu hỏi trong cử tọa làm tôi chùng hứng : “ Chú nói sao không giống với ở trường tại cháu học ! ”. Thì ra chuyện dạy ở trường cũng có khác với chuyện thật và người thật ! Nhưng thế nào là thật hay không thật, khi mà “ có quyền là có sự thật ” ?

Biết làm sao ! Cứ nghe người ta kể về một tai nạn giao thông ngoài đường thì biết !...

Mỗi người một góc độ, một cách nhìn, một thời điểm, một đánh giá... Rồi còn vật che người chắn, không loại trừ người chắn cũng có thể đồng thời là người kể... Ký giả đi ăn mày có đến hàng mấy trăm. Quần chúng ủng hộ, bố thí... có đến gấp ngàn lần trăm. Ai còn, ai mất ? Ai đang làm gì, ai đi học tập, ai đang ở đâu ? Mấy người lớn tuổi, các ông Văn Mại, Thiếu Sơn, Tô Nguyệt Đình, Trần Tấn Quốc, Nguyễn Kiên Giang, Nam Đình... đã vĩnh viễn ra đi, xa nghề, xa nghiệp. Hay xa quê hương, như anh Huỳnh Thành Vị, người đã từng cùng tôi là ủy viên Hội đồng Báo chí quốc gia. Đám trẻ nay đã thành già, mỗi người mỗi ngã, sau 1975 hầu hết rẽ nghề, hoặc đi hành nghề ở nước khác. Nhưng về ngày ký giả đi ăn mày ắt sẽ không thiếu người kể, ở cái đất Sài Gòn Thành phố Hồ Chí Minh này... Riêng ở những trang này, tôi chỉ xin nói về phần hai, phần “ hậu... ký giả đi ăn mày ”, chắc ít người biết để kể, trừ những người trong cuộc.

Nguyễn Ngọc Lan “ nhất thân nhất xa ”

Phần hai, tập một, “ hậu ký giả đi ăn mày ” : Gần bùng binh chợ Bến Thành.

Đã giữa trưa. Đám “ ăn mày ” đã rút. Hàng vạn người “ bố thí ”, ngập đường Lê Lợi, quanh chợ Bến Thành, cũng đã ai về nhà nấy, hoặc đã rút vô quán, vô sạp. Còn lại là một lực lượng cảnh

sát chìm nổi chưa từng thấy, xứng tầm với tập hợp quần chúng chưa từng thấy, buổi sáng. Tôi đi câu cá.

Bỗng tin báo có “ đánh nhau ” ở trước Bệnh viện Saigon : bà Ngô Bá Thành, ni sư Huỳnh Liên, Phong trào Phụ Nữ Đòi Quyền Sống đang bị bao vây. Mà lực lượng bao vây tấn công lại là thương phế binh.

Tôi kêu trời ! Bà Thành, ni sư Huỳnh Liên, các chị phụ nữ, đạo quân áo vàng đầu trọc hăng quá ở lại tiếp tục chiến đấu rồi bị bao vây ? Hay các bà đã bị khóa đuôi, chặn đường rút ? Tôi không biết ! Chỉ biết đương đầu với thương phế binh là gay go ! Làm sao đánh trả những người đã mất đi một phần thân thể trên mảnh đất này, cho mảnh đất này ? Quần chúng hậu thuẫn không còn. Đám đông còn lại hầu hết là cảnh sát chìm nổi, nhưng họ giữ thế trung lập, đứng ngoài, toạ thị.

Thương phế binh phe ta cứu bồ

Biết chạy đến một mình cũng vô ích, vô phương cứu gỡ, tôi chạy lên đường Nguyễn Thông nói dài, cầu cứu anh Thu, người đứng đầu cánh thương phế binh phe ta. Mà là phe ta thứ thiệt. Ở đây, chẳng những tôi cảm ơn anh Thu và các bạn thương phế binh của anh, mà còn phải gián tiếp cảm ơn cả tướng Kỳ. Lực lượng thương phế binh nhận lời cầu viện của tôi là lực lượng có cảm tình ít nhiều với tướng Kỳ. Tôi lại hay “ tới lui ” với tướng Kỳ nên được coi như bồ nhà. Còn lực lượng đang bao vây ni sư Huỳnh Liên và bà Thành ở Bệnh viện Sài Gòn là cánh thân tướng Thiệu.

Cảnh đầu tiên đập vào mắt chúng tôi khi đến nơi là cảnh anh LM Nguyễn Ngọc Lan “ nhất nhân nhất xa ”, đang trở tài... “ múa ” ! Cảnh vừa éo le vừa tréo ngoe ! Cái “ sân khấu lộ thiên ” để anh múa, người lòng không ồm nhách trong chiếc áo dòng đen, khi lạng, khi lách, lúc khom lưng, lúc đứng thẳng, lúc vịn người ưỡn ngực, hết nhảy sang bên này lại vọt sang bên kia... là một chiếc mui xe nhỏ xíu thấp lè tè. Xe lam hay xe Daihatsu, tôi không nhớ, nhưng đó không phải là xe của anh Lan vì hồi đó anh Lan không có xe hơi. Dưới đường, quanh xe, là một đám “ khán giả ” thương phế binh nồng nhiệt “ cổ võ ”, vừa nhảy cà thọt vừa thọt nạng lên. Anh Lan cũng thuộc loại người thấy chuyện bất bằng đứng ngó không yên, nên phải nhào vô cứu bồ. Chớ không dính dáng gì vô chuyện mấy bà Phụ nữ Đòi quyền sống, hay chuyện của mấy ni cô. Đã hơn một lần anh ở vào thế “ đơn thương ” hay “ nhất hổ ” vì không thể ngó lơ. Và cái lần đáng nhớ nhất, bởi đáng lo nhất có lẽ là lần “ phủ Đầu Rồng ” của... anh bị tấn công.

Cửa sắt Bệnh viện Sài Gòn, phía ngó ra đường Lê Lợi, khóa chặt. Bên trong là các ni cô và các bà, đang đánh giặc miệng cổ thủ. Dưới sức ép bên ngoài của một đám người sứt càng, gãy gọng. Anh em thương phế binh tôi cầu viện chạy đến đã đánh nhau với phe kia hay gián xếp với

nhau thế nào tôi không nhớ. Chỉ nhớ cố lo giải vây cho các ni, các bà và chuẩn gấp. Và không quên liên tục kêu thằm trong bụng : “ Chị Thành ơi, chị Thành ! Sao chị cứ miết đánh tới tới hoài vậy, không hề biết rút lui ? ”

Còn nhớ, trong một lần biểu tình khác, địa điểm giải tán được định trước là một cái chợ “ bạn ”, Bàn Cờ hay Vườn Chuối tôi không nhớ, vì chợ là nơi dễ phân tán và dễ cắt đuôi công an nhất. Lại có nhiều đồng minh là các chị bạn hàng sẵn sàng che giấu, cắt đuôi cảnh sát. Nhưng cả đoàn người biểu tình, và đương nhiên là cả tôi, lại phải theo chị Thành cho đến tận trụ sở Hạ Nghị Viện. Tại “ quảng trường - chiến trường ” rộng thênh thang trồng trái đó, đoàn biểu tình như lọt tằm giữa vòng vây cảnh sát, và tôi còn nhớ đã phải “ cướp ” mấy sinh viên học sinh dòn lên xe chạy thực mạng về tòa soạn báo Tin Sáng đường Lê Lai, rồi bỏ xe men theo hẻm sau nhà, vọt qua tòa soạn báo Điện Tín, đường Võ Tánh, nay là Nguyễn Trãi...Chị Thành ơi ! Chị Thành !...

Dân biểu ăn đòn, DB bác sĩ Đinh Xuân Dũng bị bắt

Phần hai, tập hai, hậu “ Ký giả đi ăn mày ” : Ăn mày giả, bố thí thật.

Của “ cúng dường ”, bố thí đầy ắp Trung tâm Báo chí, nay là một cửa hàng mỹ nghệ ở góc Đồng Khởi - Lê Lợi, ngó xéo qua Nhà hát Thành phố. Phải chứng kiến tận mắt cảnh trụ sở Trung tâm báo chí chật nít, với cả khối quà bánh chất đống chiếm hết các lối đi, mới thấy hết tấm lòng của bà con Sài Gòn, hết mình ủng hộ lực lượng báo chí nhưng cũng hết mình chống lại các chánh sách đàn áp của chánh quyền, chống chiến tranh. Ai cũng biết báo chí đi ăn mày là ăn mày... giả, chớ có ai đến mức phải đi xin ăn đâu... Thế nhưng cả chợ, cả phố... vẫn cứ cho, và cho thật. Bà con từ chợ, từ phố, từ nhà lũ lượt kéo ra chặn đầu đoàn nhà báo - ăn mày, ra sức nhét quà vô tay, vô bị các vị trưởng lão có lẽ lần đầu mới biết mặt, và cả đoàn cái bang... Nào Trần Tấn Quốc, nào Nam Đình, nào Thiếu Sơn, nào Kiên Giang, nào Nguyệt Đình, nào Huỳnh Thành Vị... toàn là những vị “ chín túi ” cả. Rồi nào Thiên Hồ (LM Nguyễn Quang Lãm), Nguyễn Ngọc Lan, LM Chân Tín... và các dân biểu nhà báo đối lập quen thuộc như Nguyễn Văn Bình, như Nguyễn Hữu Chung nữa... Bánh trái, gạo, vải... không thiếu thứ gì. Đa số bà con hảo tâm “ bố thí ” là người buôn bán ở phố, ở chợ, có gì cho nấy, cả chuối, cả bánh tét... Phải lên kế hoạch canh giữ, bảo quản, phân phối. Cho anh em ký giả có nhiều khó khăn nhất. Ban tổ chức “ Ngày Ký Giả Đi Ăn Mày ”, gồm đại diện nhiều đoàn thể báo chí, giao nhiệm vụ bảo vệ vòng ngoài trụ sở Trung tâm Báo Chí cho các dân biểu đối lập, đặc biệt là các dân biểu nhà báo.

Đêm canh thức diễn ra như một đêm giáp Tết. Bên trong Trung tâm Báo chí anh em ký giả kê gói quà, người lên danh sách, nói cười huyên náo. Bên ngoài, trước tượng hai người lính thủy quân lục chiến bằng xi măng cốt sắt do TT Thiệu cố ý cho dựng, đang chĩa súng vào Quốc Hội,

anh em dân biểu ngồi bệt trên cỏ, quay quần “ lai rai ”. Đa số thuộc thành phần trẻ, lớp sồn sồn “ ham vui ” bữa đó tôi nhớ có anh Hồ Ngọc Cứ. Nhìn xéo lên lầu cao nhà hàng Rex, ở góc Lê Lợi - Nguyễn Huệ, đèn đuốc sáng choang. Không thể không nghĩ đó là đài chỉ huy đã chiến của Giám đốc cảnh sát Đô Thành Trang Sĩ Tấn.

Tới giờ giới nghiêm. Lầu Rex bỗng tối đèn. Anh em dân biểu, như nghe thấy một cái gì đó khác thường trong gió, điều bộ mỗi người thay đổi mỗi khác. Từ phía Nhà thờ Đức Bà, theo đường Tự Do, nay là Đồng Khởi, một đoàn xe jeep cảnh sát xả hết tốc lực, quẹo ngã Givral, mất hút về hướng chợ Bến Thành. Chúng tôi đứng vụt cả dậy, chạy bay qua cửa Trung tâm Báo chí, siết tay nhau làm rào chắn. Chưa kịp chỉnh đốn hàng ngũ, cơn trốt cảnh sát đã ập tới. Họ từ chợ Bến Thành đến, hay đã bọc xuống Bến Bạch Đằng đánh thốc lên theo ngã Tự Do, Nguyễn Huệ, không ai kịp nhận biết. Không cần lâu lắc lăm để họ xé nát hàng rào bảo vệ. Anh em dân biểu bị nện dùi cui tan tác. Hai bạn tôi thoáng thấy bị đòn nhiều nhất là dân biểu Trương Vy Trí, đơn vị quận 5 và dân biểu Nguyễn Văn Quý đơn vị Hậu Nghĩa. Một cảnh sát chộp tay tôi, lúc phá hàng rào người, tôi hét : “ Bỏ tay ra ! Mày làm rớt đồng hồ tao ! ” Một phản ứng tức cười ! Anh cảnh sát ngó sững mắt tôi, rồi buông tôi ra, sau một thoáng chung hững. Anh Nguyễn Kiên Giang nói đúng : cảnh sát “ sợ ” tôi. Sợ lỡ tay tôi chết, anh em bị tù oan. Nói vậy chớ làm sao tránh khỏi ăn đòn, trong một trận “ bẻ hội đồng ” ! Nhưng có lẽ tôi là người bị đòn nhẹ nhất. Nặng nhất là anh dân biểu bác sĩ Đinh Xuân Dũng, đơn vị Bình Thuận. Anh người không cao mà có bề ngang, giọng quát thật to lại nặng gốc Quảng Bình. Đánh anh chưa đã, họ lôi anh thầy lên xe, như bao gạo, chạy mất. Vì anh quát to hay vì giọng anh “ thấy ghét ” ? Bữa đó ai mà không la, có lúc tôi còn la to hơn anh. Vậy chắc không phải tại anh la...

Trung tâm Báo chí tan tác như một chuồng gà bị đột nhập, lớp bị vồ, lớp co giò tìm ngõ chạy thực mạng. Bao nhiêu ký giả bị bắt ? Tôi không nhớ. Có ai là “ ký giả... giá ” trà trộn để nhìn mặt, chụp hình ? Mọi người cũng chỉ đoán.

Cho một trận chiến bốc lửa

Đám tàn quân dân biểu kéo về trụ sở các Ủy ban Hạ viện. Để tính kế... Ông Thiệu muốn gì khi cho đánh bắt một dân biểu mang đi ? Để “ phá đám ” rồi thả ? Hay đã bắt, dù bắt ầu, thì bắt luôn, bắt tiếp, thử nắn gân nhau tới cùng ? Nghi vấn này, chúng tôi nghĩ, phải có giải đáp ngay trong đêm : hoặc Đinh Xuân Dũng sẽ được thả về trước khi trời sáng, hoặc Trang Sĩ Tấn sẽ mở đợt tấn công mới, để cho Đinh Xuân Dũng có... bạn. Trong giả thiết xấu nhất, nếu phải “ quyết chiến ” lần chót, tôi đề nghị trận chiến phải diễn ra trước trụ sở Quốc Hội. Một trận chiến... “ bốc lửa ” thật sự. Anh em tán thành. Chiếc LaDalat của tôi đã được chất đầy một đồng vỏ xe cũ và mấy can xăng. Ngay phút đầu, nếu bị tấn công, tôi sẽ lái xe phóng thẳng qua sân trước Hạ Viện

rồi tới đâu thì tới... Chuẩn bị vừa xong, đang ngáp vặt. Một chiếc jeep cảnh sát thẳng “ cháy bánh ” trước công trụ sở các Ủy ban rồi vọt chạy mất. Sau khi thấy đánh bịch xuống lề đường một “ bọc ” to. Anh em vội chạy ra “ lượm ” khiêng vô. Đó là anh Đinh Xuân Dũng !...

Gần sáng anh Hồ Ngọc Cừ và tôi kéo qua Trung tâm Báo chí xem tình hình. Có hai thằng cháu họ Hồ, Hồ Văn Tư và Hồ Văn An, theo bảo vệ chúng tôi cũng bị kẹt trong đó. Trung tâm Báo chí tan hoang, không người. Sau này được biết hai thằng Hồ của chúng tôi đã tìm được ngõ thoát thân nhờ liều mạng leo lên được một căn hộ trên lầu cao ở phía sau. Một cặp vợ chồng trẻ đã che giấu tụi nó trong tủ áo, sau mấy giây tản hồn. Đẻ rồi kẻ trong tủ, người ngoài giường cả đêm thao thức, hồi hộp... Hai thằng cháu trẻ của chúng tôi sau này cứ nhắc cặp vợ chồng trẻ đó hoài : chị vợ một vẻ, anh chồng vẻ khác. Và chúng cứ lấy đó làm vui...

Những chiếc áo chùng đen khiêng cáng

Phần hai, tập ba “ Hậu ký giả đi ăn mày ” : Những chiếc áo chùng đen khiêng cáng

Bác sĩ Đinh Xuân Dũng, giọng Quảng Bình nặng trĩu, cứ luôn miệng : “ Tui đã mổ cho nhiều đứa tụi nó, vậy mà tụi nó vẫn “ chơi ” tui thẳng tay ! ”. Dũng đã từng là bác sĩ quân y. Người anh bị bầm vập khá nhiều, không đến nổi nào, nhưng cũng đủ cho chúng tôi... bày trò. Bác sĩ Lê Khắc Quyến, Giám đốc Bệnh viện Sùng Chính, nay là Trung tâm chỉnh hình Thành phố, và bác sĩ Nguyễn Văn Mẫn, Phó Giám đốc, cùng anh chị em bác sĩ, nhân viên bệnh viện hết mình hỗ trợ trò chơi, với dân biểu bác sĩ Trần Cao Đễ, đơn vị Vũng Tàu, làm “ cố vấn ”.

Một cuộc biểu tình, cũng độc đáo chưa từng thấy tại Sài Gòn, như cuộc biểu tình “ ký giả đi ăn mày ”, đã được triệu tập chớp nhoáng ngay sáng hôm sau đêm Trung tâm Báo chí bị tấn công và dân biểu bác sĩ Dũng bị hốt đi rồi thả. Đúng giờ hẹn, giữa lực lượng quần chúng tập hợp đông nghẹt, một chiếc xe Hồng Thập Tự hụ còi inh ỏi rẽ đám đông, đỗ ập trước thềm Hạ Nghị Viện. Dân biểu bác sĩ Trần Cao Đễ cùng nhân viên Bệnh viện Sùng Chính nhảy xuống “ giao hàng ” : trên chiếc cáng vừa được khiêng xuống, nằm bất động một “ hình thù người ” từ đầu đến chân quấn băng như đòn bánh tét trắng !... “ Phải có tướng và tạng người thật khỏe như bác sĩ Đinh Xuân Dũng thì mới thở nổi trong cái kén bông băng kín mít đó, nhất là sau một trận đòn như tử trong đêm ”, tôi nghĩ. “ Cố vấn ” Trần Cao Đễ có ý làm như vậy ? Hay anh em ở bệnh viện có tình “ gia cố ” để bác sĩ Dũng không bị xây xát thêm khi tiếp tục “ biểu tình... nằm ” ? Anh em dân biểu đôi lập và mấy chiếc áo chùng thâm lập tức thay tay khiêng cáng dẫn đầu đám đông tiến về hướng Tòa án, qua ngã Lê Lợi. Lần đầu tiên trong đời tôi thấy những chiếc áo chùng đen dính chữ thập bạc tải thương thay cho những chiếc áo choàng trắng dính chữ thập đỏ. Cao lều nghều là

hai anh LM Nguyễn Ngọc Lan, LM Nguyễn Nghị. Kế đến là anh LM Huỳnh Công Minh. Có anh LM Phan Khắc Từ không nhỉ ? Mà làm sao không ? Và linh mục Trần Thế Luân nữa ? Thư viện Quốc Gia nay còn giữ những bức hình đăng trên báo lưu chiếu thời đó hay không, tôi không biết... Nếu có thì bất cứ ai cũng có thể lục lại những tờ báo, những bức hình này, trên nguyên tắc... Nhưng trên thực tế thì tùy người có giấy phép hay không có giấy phép, và phải có tiền...

“ Dinh Độc Lập ” bị tấn công

Trước mắt đoàn biểu tình là cả một “ đoạn đường đau khổ ”. Lòng đường dày đặc kềm gai, lề đường dày đặc cảnh sát. Đi được một quãng, đúng hơn là leo qua được mấy lớp kềm gai, tới được khoảng bùng binh hồ nước đường Nguyễn Huệ, đoàn biểu tình đã hao mất ít nhất một nửa. Từ đó đến ngã tư Lê Lợi - Công Lý nay là Nam Kỳ Khởi Nghĩa, đoàn người gần như rụng hết ! Ngoài các lớp kềm gai dày đặc chắn ngang đường, ở những khoảng trống, anh em “ bạn dân ” còn hè nhau kéo những cuộn “ concertina ” lưới từng nhóm chúng tôi như lưới cá, mạnh ai nấy nhảy. Tới bây giờ tôi vẫn không sao hiểu nổi anh Đinh Xuân Dũng, nằm ngay đoong trên cáng, trên bị lửa mặt trời thiêu đốt, dưới bị kềm gai tua tủa đâm lên, đã phải chịu đựng như thế nào và làm sao anh em đã đưa anh trở lại được Hạ Viện ! Và Nguyễn Văn Thiệu hay Trang Sĩ Tấn, ai đã ra cái “ lệnh hành quân ” quái ác này ? Suốt con đường Lê Lợi trông giống như một khúc sông cạn bị bủa khít những tấm dăng để bắt cá, những tấm dăng bề dày cả mét, tua tủa những gai sắt. Nói là một trận địa kiên cố bảo vệ một chiến tuyến hay một yếu điểm quân sự cũng không ngoa. Còn các nhóm biểu tình với đủ các màu sắc vàng, đen, trắng lẫn lộn, thì giống như những mẻ lưới đầy cá được kéo sát mạn thuyền, bị các “ ngư phủ ” thẳng tay nện gậy tới tấp từ trên xuống, mạnh ai nấy tung, nẩy vọt, hai tay cố che lấy đầu...

Bỏ cuộc nửa chừng, không đến được mục tiêu là Dinh Độc Lập hay ít ra là Tòa án, đoàn biểu tình mạnh ai nấy rút. Cảnh rút về Dòng Chúa Cứu Thế điếm lại thấy thiếu anh Nguyễn Ngọc Lan. Chia nhau đi tìm, gặp anh đang nằm phơi nắng ở cạnh hồ nước Nguyễn Huệ, đơn độc một mình trong vòng kềm gai. “ Lượm ” anh về săn sóc, anh em hỏi anh bị đánh ở đâu, thế nào, anh thiếu não đáp : “ Nó đánh trúng... dinh Độc Lập ” ! Ai cũng biết, bị đánh trúng “ chỗ đó ” thì chỉ có nước... ôm mà nằm, làm sao chạy nổi ! Người càng ốm yếu thì “ cái đó ” càng quan trọng...